

Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ

Bảo L, ngày 15 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 14/2025/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn chị: Nông Thị H, sinh ngày 10/6/2000; nơi cư trú: xóm Én N, xã Vĩnh P, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng.

- Bị đơn anh: Anh Văn Đ, sinh ngày 11/9/1998; nơi cư trú: xóm Én N, xã Vĩnh P, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị H và anh Anh Văn Đ.

[2]. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị H và anh Anh Văn Đ thoả thuận tự nguyện thuận tình ly hôn, chấm dứt quan hệ hôn nhân.

- *Về Con chung*: chị Nông Thị H và anh Anh Văn Đ có với nhau 01 người con chung có tên gọi cụ thể như sau: Anh Bảo A, sinh ngày 25/11/2017.

Hiện nay con đang ở với chị Nông Thị H (tại xóm Ến N, xã Vĩnh P, huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng). Sau khi ly hôn chị H và anh Đ tự thỏa thuận để chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Anh Bảo A đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con hàng tháng: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] . Về tài sản chung: Chị H và anh Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] . Về nghĩa vụ của vợ chồng đối với tài sản: Do hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5] . Về án phí: Áp dụng điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Chị Nông Thị H và anh Anh Văn Đ mỗi người chịu số tiền 75.000 Đ, án phí dân sự Hôn nhân gia đình sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước, chị H đã tự nguyện nộp phần án phí cho anh Đ với số tiền 75.000 Đ. Chị H được hoàn lại số tiền 150.000 Đ, tiền tạm ứng án phí đã nộp. (Xác nhận, chị H đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 Đ, (bằng chữ: Ba trăm nghìn Đ) theo biên lai số: 0003622 ngày 20/3/2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bảo L, tỉnh Cao Bằng).

Các đương sự đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[6] . Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Vĩnh P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Văn San